



**BẢNG SO SÁNH CÁC TÍNH NĂNG
ĐỂ QUÝ CƯ DÂN XEM XÉT VÀ LỰA CHỌN**

STT	Mô tả	So sánh	
		Đầu đọc thẻ	Đầu đọc thẻ + vân tay và nhận diện khuôn mặt
1	Ứng dụng	Chung cư/ Văn Phòng/ Nhà máy	Chung cư/ Văn Phòng/ Nhà máy phân khúc cao cấp
2	An ninh	Tiêu chuẩn	Cao
3	Đối tượng người dùng	Người thuê, cư dân, khách	Người thuê, cư dân, khách
4	Hình dáng		
5	Giá cả	795.123.200 VNĐ	1.318.133.000 VNĐ
6	Tính năng Ưu và Nhược điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ sử dụng, dễ từng lắp thẻ. - Phải mang theo thẻ, khi quên thẻ không vào được cửa hay sảnh thang nên gọi người thân và bảo vệ trợ giúp : <ul style="list-style-type: none"> + Gây phiền toái cho mình và người khác. + Vận hành gọi thang nhiều hơn, tốn năng lượng điện. + Thời gian đọc thẻ: 0.1 giây 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ sử dụng, cư dân dùng khuôn mặt/vân tay, an ninh cao hơn. - Cư dân không cần mang thẻ, tiện dụng, nhanh hơn vân tay, hiện đại. - Khi đông người vào ra thì chậm vì dùng vân tay chậm hơn dùng thẻ vì có thể để ngón tay nghiêng, tay ẩm ướt hoặc quên ngón đã đăng ký. + Thời gian nhận dạng khuôn mặt: 0.35 giây, nhận dạng 360 điểm trên khuôn mặt. - Nâng cao giá trị tòa nhà.
7	Nâng cấp mở rộng	Nâng cấp mở rộng vân tay hay khuôn mặt phải đi thêm dây.	Nâng cấp mở rộng không cần đi thêm dây.
8	Sinh trắc học/ Cách đọc	Dùng thẻ	Không chạm với thiết bị để lấy mẫu sinh trắc học. (Ưu điểm phòng chống dịch: VD Covid hay các bệnh truyền nhiễm do tiếp xúc)